

Bản án số: 12/2025/HS -ST
Ngày 21/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh Vân

Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Sơn, Ông Phạm Ngọc Thảo và Ông Nguyễn Hữu Cường

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3002/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024, đối với các bị cáo;

1. Giàng Seo C(Tên gọi khác: Không); S ngày 06/10/2000 tại huyện Bắc H, tỉnh Lào Cai;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Làng Đá Sín C, xã C, huyện Bắc H, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: H'mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng Seo S và bà Giàng Thị M; Có vợ là Tráng Thị D và có 02 con, con lớn S năm 2020, con nhỏ S năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai (Có mặt).

2. Sùng Seo S(Tên gọi khác: Không); S ngày 15/05/1997 tại tỉnh Lào Cai;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Sín T, thị trấn Nông trường Phong H, huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: H'mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng Seo C và bà Giàng Thị T; Có vợ là Thảo Thị C và có 03 con, con lớn nhất S năm 2015, con nhỏ nhất S năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai (Có mặt).

3. Tử Văn P(Tên gọi khác: Không); S ngày 07/10/1995 tại tỉnh Lào Cai;

Nơi ĐKKHTT và nơi ở: Thôn Ải D, thị trấn Nông Trường Phong H, huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Phù Lá; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tử Văn S (Đã chết) và bà Thành Thị T; Có vợ là Chảo Mùi V và có 03 con, con lớn nhất S năm 2015, con nhỏ nhất S năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Tử Văn P :

+ Bà Đỗ Thị Thu Ba, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Sùng Seo S :

+ Bà Hoàng Thị Diễm Hằng, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Giàng Seo C :

+ Bà Đỗ Thị Lan Oanh, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt

- Người chứng kiến:

+ Ông Lương Đức P

Địa chỉ: Thôn Ải D, thị trấn Nông Trường Phong H, huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai

+ Ông Đặng Văn T

Địa chỉ: Thôn Ải D, thị trấn Nông Trường Phong H, huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai

+ Ông Bàn Văn S

Địa chỉ: Thôn Làng Đá Sín C, xã C, huyện Bắc H, tỉnh Lào Cai.

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hai tuần trước khi bị bắt, Tử Văn P gọi điện cho Sùng Seo S hỏi mua 200 viên ma túy Hồng phiến để bán kiếm lời, S hẹn khi nào có ma túy thì sẽ báo lại. Khoảng một tuần sau, S liên lạc với Giàng Seo C để hỏi mua 200 viên ma túy Hồng phiến, C nói giá bán là 4.500.000 đồng. Sau đó, S gọi điện cho P báo giá bán là 5.000.000 đồng và yêu cầu đặt cọc trước số tiền 1.000.000 đồng. Khi nhận được tiền, C liên lạc với người đàn ông tên C quen biết từ trước (giới thiệu nhà ở bên Trung Quốc) và thống nhất mua của C 200 viên ma túy với giá 4.000.000 đồng và hẹn địa điểm giao nhận ma túy là khu vực gần cầu chui C, thành phố L.

Đến chiều ngày 13/10/2024, S gọi điện cho C nói mua chịu ma túy nhưng C không đồng ý, S liền gọi điện cho P yêu cầu chuyển khoản nốt số tiền 4.000.000 đồng. P đã nhờ Nguyễn Thị T, trú tại tổ dân phố số 1, thị trấn Nông Trường Phong H, huyện Bảo T chuyển 4.000.000 đồng vào tài khoản của S. Khi nhận được tiền, S đến nhà C và đưa 500.000 đồng tiền mặt, còn 4.000.000 đồng chuyển vào tài khoản của chị gái C là Giàng Thị G, trú tại Thôn Làng Đá Sín C, xã C, huyện Bắc H. C liên lạc với C để nhận ma túy thì C trao đổi với C để bán thêm 06 túi ma túy hồng phiên chất lượng kém hơn với giá 2.000.000 đồng, C đồng ý. C nói ma túy được để trong hộp bìa các tông, bên ngoài cuốn băng dính để ở trên lề đường bên phải hướng từ nhà C đến Cầu chui C. C đến điểm hẹn và lấy hộp bìa các tông và mở hộp lấy 01 túi ma túy hồng phiên để riêng để bán cho S. C cho gói ma túy vào hộp giấy rồi đưa cho S đang đứng chờ ở ngoài sân. S đi về đưa ma túy cho P, P mang về nhà và cất giấu. Đến ngày 14/10/2024, C đến cửa hàng của chị gái chuyển thêm 2.100.000 đồng để lấy 6.000.000 đồng tiền mặt. C hẹn C ra gầm cầu chui Cốc Lếu để trả tiền thì có một người đàn ông không quen biết đến nhận hộ, C đưa tiền cho người đàn ông này rồi đi về nhà.

Sau khi mua được ma túy, P đã sử dụng và bán nhiều lần cho người đàn ông tên Q nhưng không nhớ số lượng. Đến khoảng 13 giờ ngày 16/10/2024, Q tiếp tục liên hệ để hỏi mua ma túy. Do chỉ còn lại 13 viên và một số mảnh vỡ của ma túy Hồng phiên nên P đã bán cho Quân với giá 500.000 đồng và hẹn nhau gặp tại thôn Ải Đông, thị trấn Nông trường Phong H, huyện B. P đến nhà Trung Văn K ở cùng thôn mượn xe mô tô biển kiểm soát 24B2-647.16 và cho số ma túy vào cốp xe rồi điều khiển xe mô tô đi đến điểm hẹn để bán ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật, ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 24B2 – 647.16; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; tiền Việt Nam: 2.950.000 đồng và 01 căn cước công dân mang tên Tú Văn P. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã tiến hành khám xét và bắt giữ Sùng Seo S. Đến ngày 17/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã tiến hành khám xét, bắt giữ Giàng Seo C và thu giữ tại máy nghiền ngô kê ở khu vực giao giữa nhà bếp và nhà ở của gia đình Giàng Seo C 04 túi nilon màu xanh có mép miết, bên trong chứa chất màu hồng; 02 túi nilon màu hồng có mép miết, bên trong chứa chất màu hồng (Giàng Seo C khai nhận là ma túy Hồng phiên). Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại POCO đã cũ, 01 căn cước công dân mang tên Giàng Seo C.

Tại kết luận giám định về ma túy số 459/KL-GĐMT ngày 21/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Tú Văn P gồm các mẫu M1 đến M14 có tổng khối lượng 1,448 gam đều là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định về ma túy số 461/KL-GĐMT ngày 22/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: Vật chứng thu giữ khi

khám xét nơi ở của Giàng Seo C gồm các mẫu M1 đến M6 có tổng khối lượng 114,302 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm ma túy cho thấy Tử Văn P , Sùng Seo S và Giàng Seo C đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 67/CT- VKS - P1 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Tử Văn P , Sùng Seo S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Giàng Seo C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự (viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa, các bị cáo Tử Văn P , Sùng Seo S và Giàng Seo C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu quan điểm giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Tử Văn P , Sùng Seo S và Giàng Seo C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tử Văn P 8-9 năm tù.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng Seo S từ 9-10 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng Seo C 20 năm tù.

Ý kiến của người bào chữa cho bị Tử Văn P : Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Tử Văn P mức án 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1, Điều 12 Nghị 326/UBTVQH14, đề nghị miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Tử Văn P .

Ý kiến của người bào chữa cho bị Sùng Seo S : Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm i Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Sùng Seo S mức án từ 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1, Điều 12 Nghị 326/UBTVQH14, đề nghị miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Sùng Seo S .

Ý kiến của người bào chữa cho bị Giàng Seo C : Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Giàng Seo C mức án 13 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1, Điều 12 Nghị 326/UBTVQH14, đề nghị miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Giàng Seo C .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo Tử Văn P, Sùng Seo S và Giàng Seo C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Đầu tháng 10/2024, Giàng Seo C đã mua 133,234 gam Methamphetamine của một người đàn ông tên là Chung ở Trung Quốc với giá 6.000.000 đồng và bán cho Sùng Seo S 200 viên Methamphetamine có trọng lượng 18,932 gam với giá 4.500.000 đồng, sau đó Sùng Seo S đã bán lại cho Tử Văn P với giá 5.000.000 đồng. Tử Văn P đã bán và sử dụng còn lại 13 viên và một số mảnh vỡ có tổng khối lượng 1,448 gam. Đến ngày 16/10/2024 Tử Văn P mang số ma túy nêu trên đi bán thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Bị cáo Tử Văn P và Sùng Seo S phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 18,932 gam Methamphetamine (gồm 1,448 gam khi thu giữ của Tử Văn P và 186 viên đã bán và sử dụng hết, cơ quan điều tra đã áp dụng nguyên tắc có lợi cho Tử Văn P và Sùng Seo S bằng cách lấy khối lượng của viên ma túy có khối lượng nhỏ nhất thu giữ khi bắt quả tang Tử Văn P nhân với 186 viên ma túy đã bán và sử dụng hết, kết quả: $0,094 \text{ gam} \times 186 \text{ viên} = 17,484 \text{ gam}$). Hành vi của các bị cáo Tử Văn P và Sùng Seo S phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Giàng Seo C phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma túy là 133,234 gam Methamphetamine (gồm 114,302 gam ma túy thu giữ khi khám xét và 18,932 gam ma túy đã bán cho Sùng Seo S). Hành vi của Giàng Seo C đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bản cáo trạng số 67/CT- VKS - P1 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Tử Văn P và Sùng Seo S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30*

gam;” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Giàng Seo C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Hêrôn, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng 100 gam trở lên*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của các bị đã xâm phạm vào C sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy các bị cáo phạm tội độc lập, bị cáo Sùng Seo S và Giàng Seo C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Tử Văn P phạm tội nhiều lần nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số nên trình độ hiểu biết pháp luật còn bị hạn chế, sau khi bị bắt các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Giàng Seo C có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất do đó được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phát huy được tác dụng đấu tranh, ngăn chặn và phòng ngừa tội phạm về ma túy.

[4] Đối với ý kiến của những người bào chữa cho các bị cáo, xét thấy mức án người bào chữa cho các bị cáo đề nghị là quá nhẹ, không phù hợp nên không được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Tử Văn P , Sùng Seo S và Giàng Seo C không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với số tiền 500.000đ do hưởng lợi bất C của Sùng Seo S do bán ma túy cho Tử Văn P mà có, tại phiên tòa bị cáo khai đã chi tiêu hết nên cần truy thu để tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn bên trong chứa 1,007 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong khi bắt quả tang Tử Văn P và 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn bên trong chứa 109,437 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi

khám xét nơi ở của Giàng Seo C . Đây là vật Nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 Căn cước công dân số 010095008903 mang tên Tủ Văn P do Cục CSQLHC về TTXH Bộ Công an cấp ngày 16/08/2021 thu giữ của Tủ Văn P và 01 Căn cước công dân số 010200008195 mang tên Giàng Seo C do Cục CSQLHC về TTXH Bộ Công an cấp ngày 24/06/2021 thu giữ của Giàng Seo C , là giấy tờ cá nhân của các bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo.

- Đối với 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có số IMEI 1: 864101045004679, bên trong lắp 01 thẻ sim, màn hình có vết nứt, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Tủ Văn P ; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu realme, có số IMEI 1: 860343043242976, bên trong lắp 01 thẻ sim, màn hình điện thoại có vết nứt, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Sùng Seo S ; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Poco có số IMEI 1: 867584061529405/10, điện thoại đã qua sử dụng; không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Giàng Seo C . Đây là công cụ các bị cáo đã sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền Việt Nam 2.950.000 đồng (*Hai triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) thu giữ của Tủ Văn P đã được nộp vào tài khoản tạm giữ số: 3949.0.9051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai là tiền của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án, số tiền còn lại trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24B2- 647.16 thu giữ của Tủ Văn P, quá trình điều tra xác định chiếc xe là của anh Trung Văn Khoa, anh Khoa cho Tủ Văn P mượn và không biết P sử dụng vào việc phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh P là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Tủ Văn P , Sùng Seo S và Giàng Seo C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tủ Văn P 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành án được tính từ ngày bị bắt tạm giữ: 16/10/2024.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng Seo S 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành án được tính từ ngày bị bắt tạm giữ: 16/10/2024.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng Seo C 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành án được tính từ ngày bị bắt tạm giữ: 17/10/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 bì niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín mép. Tại mép dán có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Tử Văn P tại thôn Ái Đông, thị trấn Nông trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai ngày 16/10/2024”. Bên trong chứa 1,007 gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

- 01 bì niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín mép. Tại mép dán có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét nơi ở của Giàng Seo C tại Thôn Làng Đá Sín C, xã C, huyện Bắc H, tỉnh Lào Cai ngày 17/10/2024”. Bên trong chứa 109,437 gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

*** Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:**

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có số IMEI 1: 864101045004679; bên trong lắp 01 thẻ sim, màn hình có vết nứt. Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Tử Văn P ;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu realme, có số IMEI 1: 860343043242976, bên trong lắp 01 thẻ sim, màn hình điện thoại có vết nứt. Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Sùng Seo S ;

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Poco có số IMEI 1:867584061529405/10. Điện thoại đã qua sử dụng; không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Giàng Seo C .

*** Tạm giữ để đảm bảo thi hành án:** Tạm giữ của Tử Văn P : Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

(Số tiền trên được nộp vào tài khoản số: 3949.0.9051074 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai theo Giấy nộp tiền ngày 25/11/2024).

*** Trả lại cho:**

- Bị cáo Tử Văn P : 01 Căn cước công dân số 010095008903 mang tên Tử Văn Pdo Cục CSQH về TTXH Bộ Công an cấp ngày 16/08/2021; Số tiền 2.750.000 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Tử Văn P .

(Số tiền trên được nộp vào tài khoản số: 3949.0.9051074 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai theo Giấy nộp tiền ngày 25/11/2024).

- Bị cáo Giàng Seo C : 01 Căn cước công dân số 010200008195 mang tên Giàng Seo C do Cục CSQLHC về TTXH Bộ Công an cấp ngày 24/06/2021.

* **Truy thu số tiền:** 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) của bị cáo Sùng Seo S để nộp ngân sách nhà nước.

(Các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng số: 17 ngày 29/11/2024).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Tử Văn P , Sùng Seo Svà Giàng Seo C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Tử Văn P , Sùng Seo Svà Giàng Seo C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- PV 27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai (3);
- Bị cáo (3);
- Người bào chữa (3);
- THA Tòa án 04;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Khánh Vân